

Số: 275/2018/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 31 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 323/2018/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Mỹ X, sinh năm 1989

Nơi ĐKKHKT: ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: ấp H, xã Đ, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Phạm Tiền P, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 12, 14, 15 và Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Theo biên bản hòa giải thành ngày 23/7/2018, chị Huỳnh Thị Mỹ X tự nguyện nộp 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, anh Phạm Tiền P tự nguyện nộp 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Nhưng chị X và anh P có đơn xin miễn nộp tiền án phí do anh chị thuộc diện hộ nghèo được Ủy ban nhân dân xã Đại Phúc cấp giấy chứng nhận số 36/GCN- HN.HCN, ngày 01/01/2018. Do đó, chấp nhận cho X và anh P được miễn nộp toàn bộ tiền án phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Mỹ X với anh Phạm Tiền P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Mỹ X với anh Phạm Tiền P tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Khi ly hôn, Chị Huỳnh Thị Mỹ X được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Gia H sinh ngày 19/7/2011. Anh Phạm Tiền P tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Gia H mỗi tháng bằng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) và cấp cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Phạm Tiền P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết anh Phạm Tiền P có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung phải thu, phải trả: Chị X và anh P khai không có nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị Huỳnh Thị Mỹ X và anh Phạm Tiền P được miễn nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Huỳnh Thị Mỹ X 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/ 0017278, ngày 22 tháng 5 năm 2018 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang